

Số: 179/2015/NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày 11 tháng 12 năm 2015

NGHỊ QUYẾT

**Về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội;
quốc phòng - an ninh tỉnh Đồng Nai 5 năm 2016 - 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA VIII - KỶ HỌP THỨ 16**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Sau khi xem xét Báo cáo số 9734/BC-UBND ngày 20/11/2015 của UBND tỉnh về đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2011-2015; Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2016 - 2020; Tờ trình số 9736/TTr-UBND ngày 20/11/2015 của UBND tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội; an ninh - quốc phòng 05 năm 2016 - 2020; báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh và tổng hợp ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND tỉnh tại tổ và tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí với đánh giá của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh tỉnh Đồng Nai 05 năm 2011 - 2015 theo Báo cáo số 9734/BC-UBND ngày 20/11/2015 của UBND tỉnh và mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội; quốc phòng - an ninh tỉnh Đồng Nai 05 năm 2016 - 2020 theo Tờ trình số 9736/TTr-UBND ngày 20/11/2015 của UBND tỉnh với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Phát huy lợi thế, duy trì nhịp độ phát triển nhanh, toàn diện và bền vững, tăng trưởng kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường và bảo đảm an sinh xã hội, từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, xây dựng Đồng Nai trở thành tỉnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại vào năm 2020.

2. Các chỉ tiêu phát triển chủ yếu

a) Chỉ tiêu kinh tế:

- Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) 05 năm 2016 - 2020 tăng bình quân từ 8 - 9%/năm. Trong đó công nghiệp - xây dựng tăng từ 8% - 9%/năm, dịch vụ

tăng từ 12 - 13%/năm, nông nghiệp lâm ngư nghiệp tăng từ 3 - 4%/năm.

- GRDP bình quân đầu người năm 2020 đạt từ 5.300 - 5.800 USD.

- Kim ngạch xuất khẩu tăng từ 9% - 11%.

- Tỷ lệ thu ngân sách nhà nước hàng năm so với GRDP đạt từ 17 - 18%.

- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 5 năm 2015 - 2020 khoảng 400 - 420 ngàn tỷ đồng.

- Đến năm 2020, toàn tỉnh có 80% xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó 15% xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 80% đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

b) Chỉ tiêu xã hội đến năm 2020:

- Giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đến năm 2020 còn 1%.

- Bình quân 01 vạn dân có 30 giường bệnh và 8,5 bác sĩ.

- Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng chiều cao theo tuổi xuống còn 23%; cân nặng theo tuổi xuống còn 8%.

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 1% (theo chuẩn nghèo của tỉnh giai đoạn 2016 - 2020).

- Phân đầu khoảng 55% lực lượng lao động tham gia bảo hiểm xã hội, 40% lực lượng lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp, trên 80% dân số tham gia bảo hiểm y tế.

- Nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 65%; trong đó tỷ lệ đào tạo từ trung cấp nghề trở lên là 20%.

- Giảm tỷ lệ lao động không có việc làm ở khu vực đô thị xuống còn 2,4%.

- Toàn tỉnh có trên 98% hộ gia đình đạt tiêu chuẩn hộ gia đình giữ vững và phát huy danh hiệu gia đình văn hóa; trên 95% ấp, khu phố đạt tiêu chuẩn giữ vững và phát huy danh hiệu ấp, khu phố văn hóa.

- Có 80% hộ dân nông thôn được sử dụng nước sạch đạt tiêu chuẩn quốc gia.

c) Chỉ tiêu về môi trường đến năm 2020:

- Thu gom và xử lý 100% chất thải y tế, rác thải sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp không nguy hại, chất thải nguy hại.

- Tỷ lệ che phủ cây xanh đạt 52%; trong đó giữ vững tỷ lệ che phủ rừng 29,76%.

d) Chỉ tiêu về quốc phòng - an ninh

- Hoàn chỉnh quy hoạch khu vực phòng thủ và xây dựng công trình quốc phòng theo đúng quy định. Hoàn thành 100% chỉ tiêu động viên, tuyển quân, xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, huấn luyện, diễn tập, giáo dục quốc phòng toàn dân và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng.

3. Các nhiệm vụ chủ yếu

a) Thực hiện hiệu quả tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình phát triển theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh.

b) Huy động các nguồn vốn đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - kỹ thuật đồng bộ, tạo điều kiện phát triển các ngành, lĩnh vực kinh tế, xã hội.

c) Đẩy mạnh đầu tư hạ tầng và nâng cao chất lượng thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp, khu chuyên ngành. Thực hiện mục tiêu xanh hóa sản xuất, thu hút đầu tư có chọn lọc theo hướng ưu tiên thu hút các dự án công nghệ cao, dự án công nghiệp hỗ trợ, các dự án đầu tư chiều sâu đổi mới công nghệ, các dự án thân thiện với môi trường; chuyển các dự án sử dụng nhiều lao động về vùng nông thôn.

d) Phát triển các ngành dịch vụ mũi nhọn gồm dịch vụ vận chuyển - kho cảng - logistics, dịch vụ viễn thông - công nghệ thông tin, dịch vụ ngân hàng, du lịch và các dịch vụ phục vụ dân sinh.

đ) Quan tâm đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn và xây dựng các xã nông thôn mới làm thay đổi cơ bản diện mạo nông thôn và từng bước nâng cao mức sống của người dân.

e) Thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội trong quá trình phát triển. Thực hiện hiệu quả các chương trình mục tiêu và dự án đầu tư để thực hiện các chương trình, chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo, tạo việc làm cho người trong tuổi lao động, nhất là đối với các xã còn nhiều hộ nghèo, xã vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc. Tiếp tục xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc; xây dựng con người phát triển toàn diện, có trí tuệ, đạo đức, thể chất tốt, có năng lực sáng tạo; đảm bảo an sinh xã hội, mọi người dân được hưởng thụ các dịch vụ cơ bản, phúc lợi xã hội, xây dựng gia đình ấm no, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc và phát triển bền vững.

g) Bảo vệ và nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng tiết kiệm các nguồn tài nguyên; kiểm soát, ngăn ngừa, xử lý bảo vệ môi trường. Tổ chức thực hiện tốt việc ứng phó biến đổi khí hậu, phòng chống giảm nhẹ thiên tai.

h) Tập trung đẩy mạnh công tác đào tạo nguồn nhân lực theo quy hoạch. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tiến đến thực hiện chính quyền điện tử.

i) Hoàn thiện tổ chức và nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động bộ máy nhà nước theo Luật tổ chức chính quyền địa phương 2015. Nâng cao chất lượng hoạt động tư pháp, xét xử, giải quyết khiếu nại.

k) Phát triển, nâng cao chất lượng của giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao, du lịch

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao, đảm bảo quyền tham gia và hưởng thụ của người dân.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng đào tạo nghề đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

- Chủ động trong công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm, vệ sinh môi trường, vệ sinh lao động.

- Tăng cường công tác quản lý, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, các đối tượng xã hội; nâng cao hiệu quả việc mở rộng và thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

l) Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; củng cố thể trận quốc phòng toàn dân kết hợp với thể trận an ninh nhân dân, giữ vững ổn định chính trị - xã

hội; gắn kinh tế - xã hội với quốc phòng an ninh và quốc phòng an ninh với kinh tế - xã hội.

4. Nhiệm vụ đột phá giai đoạn 2016 - 2020

a) Tập trung huy động các nguồn lực đầu tư hiệu quả các công trình hạ tầng xã hội và dịch vụ nâng cao chất lượng cuộc sống người dân; trong đó, ưu tiên đầu tư nâng cấp các công trình cấp nước sạch, thiết chế văn hóa - thể thao cơ sở phục vụ nhân dân.

b) Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, tập trung vào các ngành nghề chủ lực, mũi nhọn của tỉnh. Đầu tư phát triển giáo dục mầm non theo Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2015 - 2020.

c) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng xây dựng nền hành chính hiện đại, đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất và năng lực, hệ thống các cơ quan nhà nước hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng tốt yêu cầu phát triển toàn diện, bền vững của tỉnh.

5. Các giải pháp chủ yếu

a) Rà soát các cơ chế, chính sách của Trung ương

- Tiếp tục rà soát các cơ chế, chính sách đã ban hành, phát hiện những bất cập, không đồng bộ để kiến nghị Trung ương điều chỉnh, bổ sung chính sách cho phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn.

- Kiến nghị Trung ương ban hành cơ chế, chính sách phù hợp cho các địa phương có nguồn thu cao (trong đó có tỉnh Đồng Nai) nhằm động viên và tạo nguồn vốn đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, nuôi dưỡng nguồn thu, tiếp tục đóng góp bền vững vào quá trình phát triển chung của cả nước.

b) Tập trung huy động vốn đầu tư phát triển

Thực hiện đồng bộ các giải pháp tạo môi trường thuận lợi để huy động đi đôi với bố trí và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư. Trong đó ưu tiên bố trí vốn ngân sách cho công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư, vốn đối ứng các dự án ODA và các công trình thiết yếu, quan trọng; xây dựng danh mục và công khai những dự án huy động vốn đầu tư ngoài ngân sách nhà nước để thu hút các thành phần kinh tế, kể cả nhà đầu tư nước ngoài tham gia đầu tư theo các hình thức PPP; vận động vốn ODA. Sắp xếp thứ tự ưu tiên các dự án đầu tư để triển khai thực hiện, nhất là các dự án có ảnh hưởng lớn đến phát triển kinh tế - xã hội, các dự án cấp bách. Tăng cường công tác quản lý đầu tư và xây dựng (kể cả nguồn vốn ngân sách nhà nước và vốn dân cư, doanh nghiệp).

- Tập trung kêu gọi đầu tư hạ tầng giao thông theo các phương thức PPP để huy động tối đa nguồn lực xã hội phát triển hạ tầng giao thông kết nối phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

- Tăng cường công tác xã hội hóa đầu tư các lĩnh vực giáo dục, y tế, du lịch, thể thao... để góp phần đảm bảo an sinh xã hội. Nghiên cứu đề xuất triển khai thực hiện theo các hình thức PPP đối với một số dự án đầu tư.

- Tăng cường hoạt động xúc tiến đầu tư vào các thị trường trọng điểm và tiếp tục thực hiện tốt các giải pháp nhằm tăng cường thu hút đầu tư phát triển các lĩnh vực kinh tế - xã hội.

c) Phát triển ứng dụng khoa học - công nghệ, hỗ trợ doanh nghiệp, nông dân phát triển sản xuất, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân.

- Tập trung đầu tư cho các chương trình trọng điểm nghiên cứu và sản xuất thử nghiệm các sản phẩm mới, triển khai ứng dụng các quy trình công nghệ mới tạo chuyển biến mạnh về ứng dụng tiến bộ công nghệ trong các ngành sản xuất.

- Thực hiện hiệu quả các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp địa phương tăng sức cạnh tranh và hội nhập, khuyến khích doanh nghiệp thực hiện dự án liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản, đầu tư mở rộng sản xuất và nâng cao hiệu quả kinh tế, trong đó tăng cường các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, phát triển làng nghề, kinh tế hộ gia đình, kinh tế trang trại ở nông thôn để tạo thêm việc làm mới, nâng cao thu nhập cho người dân.

- Triển khai đồng bộ các chính sách an sinh xã hội, đảm bảo mọi người dân có cuộc sống ổn định, có điều kiện tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản và được hưởng các phúc lợi xã hội.

d) Khuyến khích các cá nhân, tổ chức hoạt động bảo vệ môi trường, áp dụng các biện pháp phòng chống ô nhiễm môi trường, thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2011 - 2020, tầm nhìn 2050, đưa kinh tế tỉnh hướng đến tăng trưởng xanh và phát triển bền vững; giảm phát thải và tăng khả năng hấp thụ khí nhà kính. Xây dựng và thực hiện đạt hiệu quả các chỉ tiêu về tăng trưởng xanh trong hệ thống chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Khuyến khích doanh nghiệp địa phương áp dụng các biện pháp bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất. Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng, áp dụng các mô hình, tiêu chuẩn kỹ thuật, giảm phát thải khí nhà kính, nâng cao hiệu quả sử dụng nguyên nhiên liệu, giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

- Đối với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường phải di dời ra khỏi các khu vực nội thị, khu dân cư, được ưu tiên, tạo điều kiện chuyển vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Xử lý nghiêm các cơ sở chăn nuôi gây ô nhiễm môi trường đã quá thời gian được gia hạn nhưng chậm di dời.

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hệ thống thoát nước và xử lý nước thải tại các khu vực đô thị, đảm bảo tiêu thoát nước, không gây ngập lụt vào mùa mưa.

đ) Quan tâm đào tạo và có chính sách ưu đãi thu hút nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn kỹ thuật đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và bộ máy quản lý nhà nước.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực tỉnh Đồng Nai đến năm 2020. Đẩy mạnh công tác đào tạo, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, chuyên gia cao cấp với cơ cấu ngành nghề và trình độ đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực thuộc các ngành công nghiệp mũi nhọn như công nghiệp cơ khí, điện tử, tin học, viễn thông, tài chính, logistics...

- Thực hiện liên doanh, liên kết với doanh nghiệp để đào tạo công nhân kỹ thuật cao, đáp ứng yêu cầu sử dụng lao động. Thu hút và đào tạo đội ngũ công nhân kỹ thuật, kỹ sư xây dựng... đáp ứng nhu cầu lao động cho việc triển khai

xây dựng sân bay quốc tế Long Thành.

- Có kế hoạch phối hợp phân luồng học sinh phổ thông sau khi tốt nghiệp vào các trường nghề, đồng thời đẩy mạnh liên kết giữa các cơ sở đào tạo với các doanh nghiệp để đảm bảo đầu ra cho học sinh cũng như đảm bảo chất lượng đào tạo theo nhu cầu thị trường sử dụng lao động.

- Chủ động hợp tác với các cơ sở đào tạo có uy tín, mở rộng quan hệ quốc tế trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, xuất khẩu lao động, khuyến khích du học, thu hút lao động chất lượng cao.

e) Phát triển, nâng cao chất lượng của giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao, du lịch

- Xây dựng, hoàn thiện quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm văn hóa thể thao - học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn và nhà văn hóa - khu thể thao ấp, khu phố, đồng thời thực hiện tốt các giải pháp khuyến khích xã hội hóa trong xây dựng và tổ chức hoạt động để nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa - thể thao cấp xã, ấp.

- Thực hiện đề án kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2014 - 2015 và lộ trình đến năm 2020 theo Quyết định số 1625/QĐ-TTg ngày 11/09/2015 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó chú trọng đến việc đầu tư cơ sở vật chất cho bậc học mầm non và bậc tiểu học.

- Thực hiện tốt các chính sách đào tạo, thu hút và sử dụng hiệu quả nhân lực ngành y tế; nâng cao chất lượng phục vụ trong khám, chữa bệnh của các cơ sở y tế.

g) Phát triển các loại thị trường để huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội.

Phát triển thị trường hàng hóa, kết hợp các biện pháp chính sách khuyến khích cung - cầu đi đôi với xây dựng kết cấu hạ tầng thương mại để tăng cường lưu thông các loại hàng hóa thiết yếu phục vụ cho sản xuất và sinh hoạt ở các địa bàn dân cư trong tỉnh. Tăng cường công tác thanh tra, giám sát giá cả hàng hóa trên địa bàn, quản lý chặt chẽ, chống đầu cơ tăng giá.

h) Nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, từng bước xây dựng chính quyền điện tử.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm tạo môi trường thuận lợi, minh bạch, công khai cho hoạt động của người dân và cải thiện mối quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với tổ chức, doanh nghiệp và công dân. Tổ chức triển khai và áp dụng đồng bộ tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO vào các cơ quan hành chính nhà nước. Đồng thời từng bước triển khai xây dựng chính quyền điện tử.

- Tập trung xây dựng hệ thống hành chính nhà nước trong sạch, vững mạnh, đảm bảo quản lý thống nhất, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả, góp phần giữ vững sự ổn định chính trị và thúc đẩy kinh tế xã hội phát triển. Thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy nhà nước theo hướng tinh gọn, đảm bảo hoạt động có hiệu quả. Thực hiện mạnh mẽ việc phân cấp trong hệ thống hành chính đi đôi với tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, thực thi công vụ.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức trong sạch, có năng lực tổ chức và quản lý, có trình độ chuyên môn, ý thức trách nhiệm cao, phẩm chất đạo đức,

phong cách làm việc tốt, tận tụy phục vụ nhân dân, có tính chuyên nghiệp cao.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động công tác điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án. Phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội tham gia vào công tác tư pháp. Thực hiện tốt cơ chế giám sát của cơ quan dân cử, của nhân dân bảo đảm công khai, minh bạch, dân chủ trong hoạt động tố tụng.

- Tiếp tục tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Chủ động, tích cực phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời những biểu hiện tiêu cực.

- Thực hiện tốt công tác dự báo quy hoạch các ngành, rà soát nhanh việc điều chỉnh, lập các quy hoạch trên địa bàn, đảm bảo các quy hoạch phải đồng bộ, có chất lượng và phải phù hợp với quy hoạch sử dụng đất.

- Tăng cường trách nhiệm của từng sở, ngành trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao và trong công tác phối hợp nhằm ngăn ngừa kịp thời các vi phạm về quy định đăng ký và sản xuất kinh doanh ảnh hưởng đến sức khỏe của nhân dân và sự phát triển kinh tế tỉnh Đồng Nai.

- Tiếp tục chỉ đạo các địa phương, đơn vị tăng cường trách nhiệm người đứng đầu và thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật về quản lý tài sản nhà nước; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, xử lý nhằm đảm bảo quản lý chặt chẽ, sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích; khẩn trương thực hiện các thủ tục điều chuyển, xử lý tài sản qua sắp xếp theo phương án đã được phê duyệt. Đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các cơ quan hành chính, tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, chính trị xã hội - nghề nghiệp, các đơn vị sự nghiệp để sớm hoàn thành kế hoạch đề ra.

i) Phối hợp, hợp tác chặt chẽ với các Bộ, ngành và địa phương trong và ngoài vùng, tăng cường hội nhập quốc tế.

- Xây dựng và thực hiện các cơ chế phối hợp, liên kết, hợp tác giữa tỉnh Đồng Nai với các Bộ, ngành Trung ương và các địa phương theo hướng xác định rõ lĩnh vực hợp tác phát triển, mở rộng thị trường, liên kết sản xuất kinh doanh giữa các doanh nghiệp, lập quy hoạch và đầu tư xây dựng các công trình do Bộ, ngành quản lý trên địa bàn tỉnh.

- Chủ động liên kết với các địa phương trong vùng, nhất là vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và vùng Đông Nam Bộ trong việc xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch; phối hợp xây dựng các cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư để tránh việc cạnh tranh không cần thiết và không lành mạnh giữa các địa phương với nhau.

- Tăng cường công tác hội nhập kinh tế quốc tế. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các Hiệp định thương mại mà nước ta đã ký kết hoặc đang đàm phán đến cộng đồng doanh nghiệp và người dân.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này; định kỳ có đánh giá, kiểm điểm quá trình thực hiện và báo cáo kết quả tại các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên vận động các tổ chức, nhân dân cùng giám sát việc thực hiện Nghị quyết này và phản ánh kịp thời tâm tư nguyện vọng, kiến nghị của nhân dân đến các cơ quan chức năng theo đúng quy định pháp luật.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VIII, kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2015./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng: QH (A+B); CP (A+B);
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Các Bộ: Tài chính; Tư pháp; Kế hoạch và Đầu tư;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai;
- Thường trực: Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các đoàn thể;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng ĐTBQH&HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND; UBND cấp huyện;
- Trung tâm Công báo tỉnh (để đăng công báo);
- Báo Đồng Nai, LĐĐN; Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Trần Văn Tư